

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2025/HS-ST**
Ngày: 31 – 3 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nguyệt.

2. Bà Phan Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 18/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Xuân H, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1960, tại tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Tổ 3, khu phố 1, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Nguyễn Thị C; có vợ là bà Phạm Thị H và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1996 và con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 1978, Lê Xuân H (trước đó sử dụng tên là Lê Bá H) nhập ngũ và có thời gian là lái xe thuộc D17/F323/Đặc khu Quảng Ninh thuộc Bộ Quốc Phòng.

Đến tháng 6 năm 1982, H xuất ngũ về địa phương sinh sống, khi xuất ngũ H có cấp bậc: Hạ sỹ, chiến sỹ D17/F323/Đặc khu Quảng Ninh và sử dụng Giấy phép lái xe ô tô do đơn vị Quân đội cấp mà H khai nhận đó là Giấy phép lái xe có tên gọi “Trung xa”. Năm 1987, H chuyển đến sinh sống và công tác tại Chi cục thuế huyện Đắc R’Lấp. Năm 2018, H chuyển đến sinh sống tại khu phố 1, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đến năm 2021, H tìm hiểu trên mạng Internet về thời hạn sử dụng giấy phép lái xe hạng “Trung xa” thì nhận được nhiều thông tin phản ánh không sử dụng được giấy phép lái xe như trên. Tại thời điểm này, do tuổi đã cao, trí nhớ kém nên H đã gặp một người phụ nữ tên Hồng Sương (không rõ nhân thân, lai lịch) tại quán cà phê trên vỉa hè thuộc đường 26, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương để thuê đối tượng này làm giả cho H giấy phép lái xe hạng B2. H đã cung cấp cho đối tượng Hồng Sương hình ảnh của H, thông tin cá nhân bằng việc để đối tượng chụp ảnh chân dung của H và chụp chứng minh nhân dân số 281357648. Khoảng 10 ngày sau, đối tượng Hồng Sương đã giao cho H 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 740211003762 mang tên Lê Xuân H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 15/01/2021. H hỏi tiền công làm giả giấy phép lái xe trên thì đối tượng Hồng Sương không nhận tiền nên H đã trả tiền cà phê cho đối tượng Hồng Sương. Sau khi có giấy phép lái xe trên thì H mang theo bên người để điều khiển ô tô tham gia giao thông đường bộ.

Ngày 22/01/2024 tại Km1933, đường Hồ Chí Minh thuộc thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông, Phòng Cảnh sát giao thông (PC08) Công an tỉnh Đắc Nông tiến hành công tác tuần tra kiểm soát phát hiện H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 61K-131.38 chạy quá tốc độ quy định từ 10 km/h đến 20km/h nên đã thu giữ giấy phép lái xe mang tên Lê Xuân H để xử lý vi phạm hành chính. Đến ngày 24/01/2024, Phòng PC08 Công an tỉnh Đắc Nông đã gửi công văn đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đắc Nông giám định giấy phép lái xe do H giao nộp và nhận được kết quả giấy phép lái xe là giả. Sau đó, Phòng PC08 đã chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắc R’Lấp, tỉnh Đắc Nông giải quyết theo thẩm quyền. Tại Công văn số 1784/TM-QL ngày 19/4/2024 của Bộ Tham mưu - Quân Khu 3 trả lời đã tiến hành kiểm tra, xác minh nhưng không tìm thấy thông tin về việc đào tạo và cấp giấy lái xe đối với công dân Lê Xuân H. Qua kiểm tra lý lịch quân nhân của công dân Lê Bá H do Ban Chỉ huy quân sự huyện Khoái Châu/Bộ chỉ huy quân sự Hưng Yên cung cấp có thông tin công dân Lê Bá H, quá trình công tác trong Quân đội có thời gian là lái xe thuộc D17/F323/Đặc khu Quảng Ninh.

Tại kết luận số 124/KL-KTHS ngày 22/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắc Nông kết luận: Giấy phép lái xe hạng B2 số 740211003762

mang tên Lê Xuân H, sinh ngày 22/02/1960, nơi cư trú: X. X, TX.T, T. Bình Dương do Sở giao thông vận tải Bình Dương cấp ngày 15/01/2021 gửi giám định là giả.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKS-ĐL ngày 06 tháng 3 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông đã truy tố bị cáo Lê Xuân H về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân H phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”; áp dụng khoản 1 Điều 341, các điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Việc xử lý vật chứng: Đối với 01 chứng minh nhân dân số 281357648 mang tên Lê Xuân H là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Lê Xuân H.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản riêng, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng Hồng Sương là người làm giả bằng lái xe hạng B2 cho Lê Xuân H không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân H nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, phù hợp lời khai của người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp lưu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng đầu năm 2021, Lê Xuân H gặp một người phụ nữ tên Hồng Sương (không rõ nhân thân, lai lịch) thuê làm giả 01 giấy phép lái xe hạng B2. Sau đó, H cung cấp cho đối tượng Hồng Sương hình ảnh và thông tin cá nhân của H để đối tượng Hồng Sương làm giả 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 740211003762 mang tên Lê Xuân H. Ngày 22/01/2024 tại Km 1933, đường Hồ Chí Minh thuộc thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, H đã sử dụng giấy phép lái xe trên vi phạm luật giao thông đường bộ và bị Phòng PC08 Công an tỉnh Đắk Nông thu giữ bằng lái để xử phạt hành chính. Đến ngày 24/01/2024, Phòng PC08 Công an tỉnh Đắk Nông đã gửi công văn đề nghị Phòng PC09 Công an tỉnh Đắk Nông giám định giấy phép lái xe do H giao nộp và nhận được kết quả giấy phép lái xe là giả. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Xuân H đã phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự quy định:

*“1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.
...”.*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, sự hoạt động đúng đắn, bình thường và uy tín của cơ quan Nhà nước trong quản lý hành chính.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã

hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản riêng, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc xử lý vật chứng: Đối với 01 chứng minh nhân dân số 281357648 mang tên Lê Xuân H là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Lê Xuân H theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với đối tượng Hồng Sương là người làm giả bằng lái xe hạng B2 cho Lê Xuân H không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định.

[9] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, quan điểm xử lý vật chứng là có căn cứ chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân H phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Xử phạt bị cáo Lê Xuân H **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 31/3/2025.

Giao bị cáo Lê Xuân H cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Lê Xuân H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án

đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân số 281357648 mang tên Lê Xuân H.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Xuân H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- CCTHADS huyện Đắk R'Lấp;
- Ủy ban nhân dân phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký, đóng dấu

Lê Xuân Diệu